



**BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

# **Bản Tin**

**PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI  
& CẢNH BÁO SỚM**

*Hàng tuần*

**SỐ 22**

**2024**

**SCAN ME**



[ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)

# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa 3
- ♦ Bộ Công Thương ban hành Quyết định điều tra rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa 4
- ♦ Tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm tháp điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa
- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tổ chức Hội thảo Giới thiệu các biện pháp phòng vệ thương mại và lấy ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo nghị định thay thế Nghị định 10/2018/NĐ-CP 5
- ♦ Hội nghị “Chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ trong tình hình mới” tại Tiền Giang 6

## TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ EU siết chặt nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ Trung Quốc 7
- ♦ Các nhà sản xuất EU lo ngại gian lận trong việc ghi nhãn nhiên liệu sinh học nhập khẩu
- ♦ Ấn Độ gia hạn thuế chống trợ cấp đối với lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc 8
- ♦ Bộ Thương mại Hoa Kỳ đề xuất sửa đổi các quy định về phòng vệ thương mại để tăng cường thực thi luật thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp 9
- ♦ Trung Quốc rà soát thuế chống bán phá giá đối với thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Vương quốc Anh, Hàn Quốc, In-đô-nê-xi-a 10
- ♦ Trung Quốc tăng lượng nhập khẩu thịt lợn từ Nga gần gấp 4 lần vào tháng 6 trong nỗ lực đa dạng hóa nguồn cung để tăng cường an ninh lương thực 11
- ♦ Ấn Độ cần ngăn chặn các hành vi bán phá giá thép và xem xét lại Hiệp định thương mại tự do với khối ASEAN 14

## THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Nhập khẩu cáp thép cán nóng vào thị trường Mê-hi-cô 15
- ♦ 16

## Tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Căn cứ Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) sẽ tổ chức buổi tham vấn công khai trong vụ việc điều tra áp dụng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (vụ việc AD17). Cụ thể như sau:

**Thời gian:** 09h00-12h00, thứ tư, ngày 21 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

**Địa điểm:** Phòng họp 301 – 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Hình thức:** Trực tiếp và trực tuyến.

Ngôn ngữ: Tiếng nói và chữ viết dùng trong buổi tham vấn là tiếng Việt. Các bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết khác, tuy nhiên phải có phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do các bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Các bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

Thời hạn gửi đăng ký tham gia và nội dung tham vấn

**Thời hạn gửi đăng ký:** Trước 17h00 ngày 13 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

**Thời hạn gửi nội dung tham vấn:** Trước 17h00 ngày 13 tháng 8 năm 2024 (nếu có).

Bản đăng ký tham gia theo mẫu (đính kèm) và nội dung tham vấn (nếu có) phải được nộp qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) của Cơ quan điều tra trong thời hạn quy định. Cơ quan điều tra chỉ xem xét các bản đăng ký tham gia buổi tham vấn công khai được tiếp nhận trước 17h00 ngày 13 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

Ngoài ra, sau khi hoàn thành nộp các tài liệu qua TRAV ONLINE, công ty có thể gửi bản đăng ký và nội dung tham vấn (nếu có) bằng văn bản hoặc thư điện tử trong thời hạn quy định theo địa chỉ dưới đây:

### Cục Phòng vệ thương mại

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7303.7898

Email: [minhbty@moit.gov.vn](mailto:minhbty@moit.gov.vn)

Cục PVTM

## **Bộ Công Thương ban hành Quyết định điều tra rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa**

**N**gày 23 tháng 7 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1945/QĐ-BCT về việc điều tra rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen được phân loại theo các mã HS 3920.20.10 và 3920.20.91 có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Mã số vụ việc: ER01.AD07).

Việc rà soát cuối kỳ sẽ đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý và tác động kinh tế - xã hội nếu biện pháp được gia hạn; xác định liệu việc chấm dứt biện pháp này có thể tiếp tục hay tái diễn hành vi bán phá giá và gây thiệt hại hay không.

### **Các bước tiếp theo:**

Theo quy định pháp luật, sau khi khởi xướng điều tra, Cơ quan điều tra sẽ gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan để thu thập thông tin nhằm phân tích, đánh giá các nội dung sau: (i) khả năng hàng hóa nhập khẩu bị bán phá giá nếu chấm dứt biện pháp chống bán phá giá; (ii) khả năng ngành sản xuất trong nước bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa gây thiệt hại đáng kể nếu chấm dứt việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá; và (iii) mối quan hệ nhân quả giữa khả năng bán phá giá với khả năng thiệt hại mà ngành sản xuất trong nước phải chịu.

Cơ quan điều tra sẽ thực hiện việc thẩm tra, xác minh lại các thông tin do các bên liên quan cung

cấp trước khi hoàn thành kết luận điều tra chính thức về vụ việc.

Cơ quan điều tra khuyến nghị tất cả các tổ chức, cá nhân đang xuất nhập khẩu, phân phối, kinh doanh, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan và cung cấp các thông tin cần thiết tới Cơ quan điều tra để đảm bảo quyền và lợi ích của mình theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát. Đồng thời, đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử.

Hạn cuối để đăng ký bên liên quan là ngày 17 tháng 10 năm 2024.

### **Thông tin liên hệ:**

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: +84.24.73037898 (số máy lẻ 111)

### **Cán bộ đầu mối**

Anh Hà Văn Hiếu – Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp – Email: [hieuhv@moit.gov.vn](mailto:hieuhv@moit.gov.vn)



## Tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

**C**ăn cứ Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) sẽ tổ chức buổi tham vấn công khai trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (vụ việc AD18). Cụ thể như sau:

**Thời gian:** 09h00-12h00, thứ năm, ngày 22 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

**Địa điểm:** Phòng họp 301 – 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Hình thức:** Trực tiếp và trực tuyến.

**Ngôn ngữ:** Tiếng nói và chữ viết dùng trong buổi tham vấn là tiếng Việt. Các bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết khác, tuy nhiên phải có phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do các bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Các bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

**Thời hạn gửi đăng ký tham gia và nội dung tham vấn**

**Thời hạn gửi đăng ký:** Trước 17h00 ngày 14 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

**Thời hạn gửi nội dung tham vấn:** Trước 17h00 ngày 14 tháng 8 năm 2024 (nếu có).

Bản đăng ký tham gia theo mẫu (đính kèm) và nội dung tham vấn (nếu có) phải được nộp qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) của Cơ quan điều tra trong thời hạn quy định. Cơ quan điều tra chỉ xem xét các bản đăng ký tham gia buổi tham vấn công khai được tiếp nhận trước 17h00 ngày 14 tháng 8 năm 2024 (theo giờ Hà Nội) qua hệ thống TRAV ONLINE.

Ngoài ra, sau khi hoàn thành nộp các tài liệu qua TRAV ONLINE, công ty có thể gửi bản đăng ký và nội dung tham vấn (nếu có) bằng văn bản hoặc thư điện tử trong thời hạn quy định theo địa chỉ dưới đây:

**Cục Phòng vệ thương mại**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7303.7898

Email: [minhbty@moit.gov.vn](mailto:minhbty@moit.gov.vn)

Cục PVTM

## Cục Phòng vệ thương mại tổ chức Hội thảo Giới thiệu các biện pháp phòng vệ thương mại và lấy ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo nghị định thay thế Nghị định 10/2018/NĐ-CP



**N**gày 19 tháng 7 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương đã tổ chức Hội thảo Giới thiệu về các biện pháp phòng vệ thương mại tại Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phổ biến một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại đồng thời xin ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo nghị định thay thế Nghị định 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp PVTM với các cơ quan quản lý nhà nước, các luật sư, tổ chức hành nghề luật, các hiệp hội, doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân có liên quan.

Hội thảo có sự tham gia của các diễn giả đến từ Cục Phòng vệ thương mại và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phía Nam.

Tại buổi hội thảo, các báo cáo viên đã trình bày các nội dung tổng quan về các biện pháp phòng vệ

thương mại theo quy định pháp luật Việt Nam. Bên cạnh đó, Cục PVTM – Bộ Công Thương với vai trò là cơ quan chủ trì soạn thảo đã có bài trình bày chi tiết đối với Hồ sơ dự thảo nghị định thay thế Nghị định 10/2018/NĐ-CP. Theo đó, các nhóm vấn đề lớn được điều chỉnh tại dự thảo so với nghị định hiện hành, các nhóm nội dung cơ bản cần lấy ý kiến được Cục Phòng vệ thương mại trình bày cụ thể.

Tại phần tham luận, các đại biểu tham dự đến từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hiệp hội đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc và đóng góp nhiều ý kiến trao đổi, góp ý về dự thảo nghị định thay thế Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

Đại diện Cục Phòng vệ thương mại đã tiếp thu ý kiến của các đại biểu, giải đáp các câu hỏi, thắc mắc để làm rõ hơn những nội dung cần thiết phải sửa đổi./.

*Cục PVTM*

## Hội nghị “Chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ trong tình hình mới” tại Tiền Giang

**N**gày 19 tháng 7 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại đã phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang tổ chức Hội nghị “Chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ trong tình hình mới”. Tham dự Hội nghị có Lãnh đạo Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang, Cục Phòng vệ thương mại và các cơ quan quản lý nhà nước, các Sở, ngành, Hiệp hội, đông đảo doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay đã và đang mang đến những thành tựu to lớn cho nền kinh tế Việt Nam. Hội nhập kinh tế quốc tế đồng nghĩa với việc gia tăng nhanh chóng hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang các nước trọng điểm, việc hiểu biết và sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại là xu hướng cần thiết và tất yếu. Phòng vệ thương mại là một trong những công cụ nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng, chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ, bảo vệ các ngành sản xuất trong nước, ngoài ra việc nâng cao năng lực phòng vệ thương mại sẽ giúp doanh nghiệp ứng phó kịp thời với các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Nội dung buổi Hội nghị đã cung cấp thông tin liên quan về các biện pháp phòng vệ thương mại, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp lợi dụng Việt Nam để lẫn



tránh biện pháp phòng vệ thương mại, hướng dẫn doanh nghiệp ứng phó và phòng ngừa phòng vệ thương mại trong tình hình mới, ngoài ra trong phần trình bày của diễn giả đến từ Vụ Tiết kiệm năng lượng – Bộ Công Thương cũng đề cập về xu thế giảm phát thải carbon cho sản phẩm hàng hóa để từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu trong đó có CBAM.

Thông qua Hội nghị, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị liên quan và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có những hiểu biết sâu sắc hơn về các biện pháp phòng vệ thương mại và cách áp dụng triển khai có hiệu quả, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời tận dụng được ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, từ đó từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển ổn định./.

*Trung tâm Thông tin và Cảnh báo*



## EU siết chặt nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ Trung Quốc

**E**U đang siết chặt nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ Trung Quốc sau khi tiến hành điều tra các sản phẩm nhiên liệu tái tạo có giá nhập khẩu không công bằng, làm giảm giá của các nhà sản xuất trong EU và gây thiệt hại cho người lao động.

Ủy ban Nhiên liệu sinh học châu Âu (EBB) cho biết Ủy ban châu Âu sẽ áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với nhiên liệu sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc trong bốn tuần tới, với mức thuế từ 12,8% đến 36,4%.

Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh các nhà sản xuất nhiên liệu EU lo ngại rằng các công ty châu Á có thể phối trộn nhiên liệu với các nguyên liệu có chi phí rẻ hơn và gian lận trong việc ghi nhãn để đủ điều kiện hưởng các ưu đãi theo mục tiêu năng lượng tái tạo của EU.

Nhà phân tích Brett Gibbs của Bloomberg Intelligence cho biết, mức thuế này sẽ có lợi cho các nhà sản xuất EU. EU đã tích trữ được nguồn cung nhiên liệu sinh học dồi dào nên bất kỳ tác động tức thời nào cũng có thể được hạn chế.

Ông Dickon Posnett, Chủ tịch EBB cho biết: “Các doanh nghiệp châu Âu đã phải gánh chịu áp lực từ hàng hóa nhập khẩu giá rẻ không công bằng từ Trung Quốc trong thời gian dài và chúng tôi rất hoan nghênh việc Ủy ban Châu Âu đã hành động”.

Đại diện EBB cho biết các công ty Trung Quốc đã xuất khẩu 1,8 triệu tấn nhiên liệu sinh học sang EU vào năm ngoái, chiếm 90% tổng lượng nhiên liệu sinh học xuất khẩu của Trung Quốc.



EBB - đại diện cho các nhà sản xuất nhiên liệu sinh học ở châu Âu và đã nộp hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với nhiên liệu sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc vào năm 2023. Ngày 19/6, đại diện EBB cho biết họ rất lo ngại việc EU không áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với nhiên liệu máy bay nhập khẩu từ Trung Quốc. EBB cho biết họ sẽ đặt ưu tiên hàng đầu cho việc giải quyết vấn đề này với các cơ quan quản lý.

Những lo ngại tương tự cũng xuất hiện ở Hoa Kỳ, nơi các nhóm doanh nghiệp đang thúc giục chính quyền của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden tăng thuế đối với dầu ăn đã qua sử dụng của Trung Quốc được dùng để sản xuất nhiên liệu có lượng phát thải khí các-bon thấp.

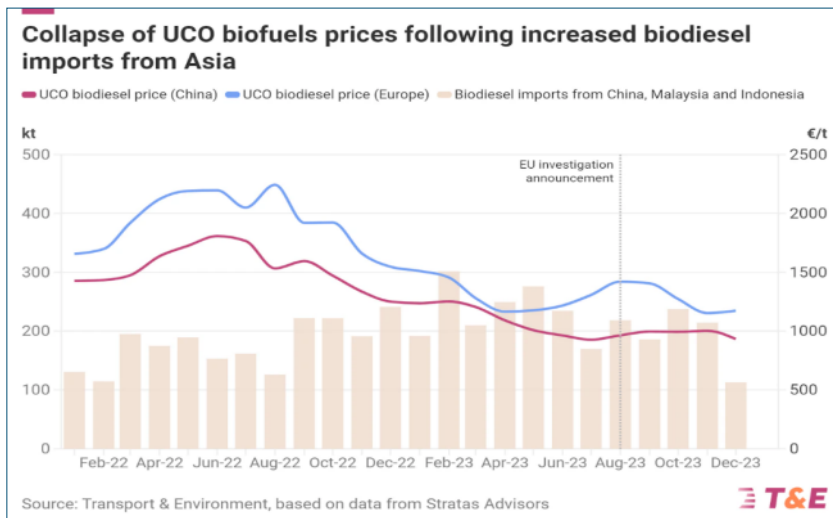
*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Taipei Times (taipeitimes.com)*



## Các nhà sản xuất EU lo ngại gian lận trong việc ghi nhãn nhiên liệu sinh học nhập khẩu

**N**gày 19 tháng 7 năm 2024, Ủy ban châu Âu thông báo sẽ áp thuế chống bán phá giá lên tới 36,4% đối với nhiên liệu sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc. Đây là một bước đi đúng hướng để hạn chế nhập khẩu nhiên liệu sinh học từ dầu ăn đã qua sử dụng (UCO). Tuy nhiên, theo Liên đoàn Giao thông và Môi trường châu Âu (T&E), nếu chỉ sử dụng biện pháp thuế quan thì không đủ để ngăn chặn dầu cò có sự gian lận trong việc ghi nhãn nhập khẩu vào thị trường EU.

Trong hai năm qua, thị trường nhiên liệu sinh học EU đã tràn ngập dầu ăn đã qua sử dụng nhập khẩu từ Trung Quốc, khiến giá thị trường giảm mạnh từ khoảng 2.250 euro/tấn xuống còn 1.100 euro/tấn. Một nghiên cứu gần đây của T&E cho thấy việc thu gom dầu ăn đã qua sử dụng ở Trung Quốc rẻ hơn tới 30% so với ở châu Âu. Các vấn đề tồn tại lâu nay đối với hoạt động xác minh và chứng nhận cho thấy phần lớn dầu ăn đã qua sử dụng nhập vào châu Âu cũng có thể là dầu cò được ghi nhãn sai, một loại nguyên liệu rẻ có liên quan chặt chẽ đến nạn phá rừng.



Hiện nay, EU nhập khẩu hơn 80% tổng lượng dầu ăn đã qua sử dụng được tiêu thụ tại thị trường EU, trong đó nhập khẩu dầu ăn đã qua sử dụng từ Trung Quốc chiếm tới 60% trong tổng lượng nhập khẩu.

Ông Cian Delaney, nhà vận động về nhiên liệu sinh học tại T&E, cho biết: “EU hoàn toàn phụ thuộc vào dầu ăn đã qua sử dụng không thể xác minh từ các quốc gia xa xôi, như Trung Quốc.

Các hạn chế đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc là một bước đi đúng hướng; tuy nhiên, chỉ riêng thuế chống bán phá giá sẽ không đủ để giải quyết việc nhập khẩu dầu ăn đã qua sử dụng được ghi nhãn gian lận. Nếu không có sự thay đổi toàn diện về quy trình chứng nhận, EU vẫn sẽ tiếp tục nhập khẩu dầu ăn đã qua sử dụng được ghi nhãn gian lận từ các đối tác khác. EU nên ngừng khuyến khích nhập khẩu dầu thải không thể xác minh và chuyển từ hệ thống xác minh do ngành sản xuất tự thực hiện sang những quy định chặt chẽ hơn.”

Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Transport Environment ([transportenvironment.org](https://transportenvironment.org))

## Ấn Độ gia hạn thuế chống trợ cấp đối với lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc

**A**n Độ thông báo gia hạn thuế chống trợ cấp đối với lốp bộ thép (lốp radial) khí nén mới hoặc chưa qua sử dụng nhập khẩu từ Trung Quốc trong 5 năm. Nếu không được gia hạn, biện pháp này sẽ chấm dứt vào ngày 23 tháng 7. Động thái của chính phủ Ấn Độ được kỳ vọng sẽ mang lại lợi ích cho các công ty trong nước như MRF, Apollo Tyres, J K Tyres, cùng nhiều công ty khác.

Thuế chống trợ cấp là các khoản thuế nhập khẩu bổ sung đánh vào hàng hóa nhập khẩu để chống lại bất kỳ lợi thế không công bằng nào mà nhà sản xuất nước ngoài có thể có được do trợ cấp của chính phủ. Điều này nhằm đảm bảo một môi trường cạnh tranh công bằng cho các nhà sản xuất trong nước.

Theo thông báo của Bộ Tài chính Ấn Độ, các sản phẩm lốp radial khí nén mới/chưa qua sử dụng có hoặc không có săm và/hoặc vật cao su (bao gồm cả lốp không săm), có mã đường kính vành danh nghĩa trên 16 inch, được sử dụng cho xe buýt và xe tải/xe tải nếu được sản xuất tại Trung Quốc và xuất khẩu từ bất kỳ quốc gia nào bao gồm cả từ Trung Quốc sẽ bị áp thuế chống trợ cấp ở mức 17,57%. Thông báo cho biết: “Thuế chống trợ cấp được áp dụng trong thời hạn 5 năm (trừ khi bị thu hồi, thay thế hoặc sửa đổi) kể từ ngày công bố thông báo này trên Công báo và thanh toán bằng đồng tiền Ấn Độ”.

Quyết định này được đưa ra sau khi Ấn Độ đã tiến hành rà soát cuối kỳ thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm nêu trên của Trung Quốc. Kết thúc điều tra, Ấn Độ xác định rằng các nhà sản xuất của Trung Quốc tiếp tục sử dụng các khoản trợ cấp được coi là có thể đối kháng trong cuộc điều tra ban đầu. Ấn Độ cho rằng các nguyên tắc về sử dụng hiệu quả nguồn lực tư pháp hữu hạn yêu cầu việc xác định tính chất có thể đối kháng của một chương trình trợ cấp chỉ phù hợp và hợp lý nếu thông tin liên quan đến việc lượng hóa lợi ích có sẵn trong hồ sơ vụ việc.

Thông báo cho biết: “Cơ quan có thẩm quyền không thể tự mình thu thập các bằng chứng để lượng hóa chúng. Trong mọi trường hợp, cơ quan có thẩm quyền cho rằng các nhà sản xuất Trung Quốc đã không hợp tác đầy đủ trong cuộc điều tra ban đầu và xác định điều tương tự khi kiến nghị mức thuế chống trợ cấp.” Ngành sản xuất trong nước không còn tiếp tục bị thiệt hại trong giai đoạn rà soát hiện tại khi các chỉ số kinh tế khác nhau không cho thấy có sự suy giảm.

Thông báo cho biết thêm: “Ngành sản xuất trong nước có khả năng tái diễn thiệt hại trong trường hợp chấm dứt thuế chống trợ cấp và cơ quan có thẩm quyền kiến nghị tiếp tục áp dụng thuế chống trợ cấp chính thức đối với hàng nhập khẩu có nguồn gốc hoặc xuất khẩu từ quốc gia bị điều tra.”

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ The Hindu Business Line*

## Bộ Thương mại Hoa Kỳ đề xuất sửa đổi các quy định về phòng vệ thương mại để tăng cường thực thi luật thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp



**N**gày 12 tháng 7 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đưa ra một số đề xuất sửa đổi bổ sung quy định nhằm "tăng cường thực thi luật thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp." Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ tiếp nhận các ý kiến góp ý về đề xuất sửa đổi bổ sung đến ngày 10 tháng 9 năm 2024. Việc Bộ Thương mại sửa đổi bổ sung các quy định của mình nhằm mục đích luật hóa một số thủ tục và thực tiễn cá biệt được điều chỉnh theo các điều khoản khác nhau của luật. Các nội dung đề xuất sửa đổi bổ sung bao gồm:

Mức tiền đặt cọc: Đề xuất của Bộ Thương mại Hoa Kỳ cập nhật và mở rộng việc xác lập và áp dụng mức tiền đặt cọc của Bộ Thương mại Hoa Kỳ. Mức tiền đặt cọc là khoản tiền mà nhà nhập khẩu phải nộp cho cơ quan hải quan khi hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế nhập khẩu vào Hoa Kỳ. Mức tiền đặt cọc này được xác lập trong kết luận sơ bộ của cuộc điều tra và sau đó được điều chỉnh trong kết luận cuối cùng. Đề xuất mới mô tả các tình huống mà Bộ Thương mại Hoa Kỳ áp dụng mức tiền đặt cọc cho một tổ hợp nhà sản xuất/xuất khẩu và quy trình mà một tổ hợp nhà sản xuất/xuất khẩu có thể được



loại trừ khỏi các biện pháp tạm thời và lệnh áp thuế do có biên độ bán phá giá dưới ngưỡng tối thiểu trong một cuộc điều tra. Đề xuất mới cũng sẽ thiết lập các bước áp dụng mức tiền đặt cọc trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá (đối với nền kinh tế thị trường và nền kinh tế phi thị trường) và chống trợ cấp.

Mức thuế riêng rẽ đối với nền kinh tế phi thị trường: Đề xuất mới lần đầu tiên luật hóa phương pháp của Bộ Thương mại Hoa Kỳ để xác định một thực thể xuất khẩu hàng hóa có được nhận mức thuế CBPG riêng rẽ khác với mức thuế áp dụng chung cho toàn bộ thực thể kinh tế phi thị trường hay không. Điều này rất quan trọng vì có khá nhiều công ty do chính phủ của các nền kinh tế phi thị trường sở hữu hoặc kiểm soát. Thực tiễn của Bộ Thương mại ghi nhận tác động kinh tế của các cấu trúc như vậy và sự phối hợp giữa các công ty đó có thể được sử dụng để che giấu hoặc chuyển nhượng trợ cấp giữa các công ty. Thực tiễn của Bộ Thương mại đang áp dụng là một nhà xuất khẩu phải chứng minh rằng họ đáp ứng điều kiện được hưởng mức thuế riêng rẽ khác với mức thuế áp dụng cho toàn bộ thực thể kinh tế phi thị trường.

Phân bổ trợ cấp: Đề xuất mới thay đổi cách Bộ Thương mại Hoa Kỳ tính toán lợi ích của các khoản trợ cấp được cung cấp cho một số công ty liên kết. Điều này rất quan trọng vì những đối tượng bị điều tra có cấu trúc công ty phức tạp có thể che giấu hoặc làm xóa dấu vết của trợ cấp bằng cách chuyển nhượng trợ cấp cho các công ty liên kết. Đề xuất mới bao gồm các điều khoản nhằm khắc phục một số vấn đề phổ biến phát sinh liên quan đến vấn đề



này và hợp lý hóa các thủ tục mà Bộ Thương mại sử dụng để giải quyết chúng.

Cụ thể, đề xuất mới quy định rằng trợ cấp được chuyển nhượng sẽ chỉ được phân bổ các sản phẩm do bên nhận khoản trợ cấp được chuyển nhượng sản xuất, bao gồm cả các khoản trợ cấp được chuyển nhượng bởi công ty chủ quản hoặc công ty mẹ. Đề xuất mới cũng sửa đổi các quy định để điều chỉnh việc phân bổ trợ cấp cho các công ty sở hữu chéo cung cấp điện, khí đốt tự nhiên hoặc các sản phẩm tiện ích cơ bản khác. Điều quan trọng của đề xuất này là việc quy định rằng Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ không gán hoặc phân bổ trợ cấp trên cơ sở một nhà máy hoặc cơ sở sản xuất cụ thể. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho phép sự phân bổ như vậy, Bộ Thương mại có thể phải loại bỏ một số khoản trợ cấp khỏi tính toán mức trợ cấp

Đề xuất mới cũng đưa ra một số thay đổi và làm rõ đáng chú ý khác như:

Làm rõ rằng Bộ Thương mại Hoa Kỳ có thể chia sẻ các thông tin cần bảo mật của doanh nghiệp với Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ (CBP) trong các trường hợp liên quan đến các cuộc điều



tra về hành vi sơ suất, sơ suất nghiêm trọng hoặc gian lận. Điều này sẽ cho phép Bộ Thương mại cung cấp cho CBP bằng chứng trốn thuế.

Quy định rằng DOC không cần xem xét "điều kiện thương mại thực tế" của bên liên quan khi áp dụng các dữ liệu bất lợi sẵn có. Đối tượng bị điều tra thường lập luận rằng các mức thuế do Bộ Thương mại xác định khi áp dụng các dữ liệu bất lợi sẵn có không phản ánh "điều kiện thương mại thực tế".

Sửa đổi lựa chọn các quốc gia có điều kiện kinh tế tương đồng của Bộ Thương mại Hoa Kỳ liên quan đến phương pháp tính toán đối với nền kinh tế phi thị trường để bao gồm các yếu tố cân nhắc bổ sung khác ngoài GDP hoặc GNI. Các yếu tố này bao gồm quy mô và cơ cấu của hoạt động xuất khẩu cũng như tính khả dụng, khả năng tiếp cận và chất lượng dữ liệu từ các quốc gia đó. Điều này sẽ cải thiện việc lựa chọn quốc gia thay thế, hiện tại thường mặc định vào một số quốc gia trong danh sách chung nếu chỉ dựa trên GDP hoặc GNI.

Quy định rằng trợ cấp thường sẽ được "gắn" với một sản phẩm hoặc một thị trường khi cơ quan cung cấp trợ cấp đã biết được hoặc hiểu được về mục đích dự kiến của trợ cấp và do đó thừa nhận mục đích dự kiến trước khi hoặc đồng thời với việc phê duyệt hoặc cấp khoản trợ cấp. Điều này sẽ ngăn chặn các lập luận rằng không có sự thừa nhận trước như vậy. Đối tượng bị điều tra thường lập luận rằng trợ cấp được "gắn" với các hàng hóa không phải là đối tượng điều tra theo cách mà đối tượng bị điều tra trả lời về mục đích sử dụng của khoản trợ cấp.

Cho phép Bộ Thương mại Hoa Kỳ hạn chế số lượng các công ty sở hữu chéo được thẩm tra theo Điều 351.525(b)(9) nếu các yếu tố trong hồ sơ và các nguồn lực sẵn có đảm bảo cho việc giới hạn như vậy.

Bộ Thương mại sẽ tiếp nhận ý kiến về các đề xuất này đến ngày 10 tháng 9 năm 2024.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Jdsupra (jdsupra.com)*



## Trung Quốc rà soát thuế chống bán phá giá đối với thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Vương quốc Anh, Hàn Quốc, In-đô-nê-xi-a

**N**gày 22 tháng 7 năm 2024, Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ thuế chống bán phá giá đối với phôi thép không gỉ và thép không gỉ cán nóng dạng tấm và cuộn nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU), Anh, Hàn Quốc và In-đô-nê-xi-a.

Thuế chống bán phá có thời hạn 5 năm đối với các sản phẩm thép không gỉ nêu trên được phía Trung Quốc chính thức áp dụng kể từ ngày 22 tháng 7 năm 2019. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá áp dụng cho các sản phẩm thép của EU và Anh là 43%; Nhật Bản là từ 18,1 đến 29%; In-đô-nê-xi-a là 20,2% và Hàn Quốc là 103,1%. Riêng công ty Posco của Hàn Quốc chịu mức thuế 23,1% do công ty này đã cam kết giá đối với các sản phẩm thép không gỉ xuất khẩu sang Trung Quốc.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, ba nhà sản xuất thép không gỉ của Trung Quốc là Shanxi Taigang Stainless Steel Co., Ltd., Shandong Taigang Xinhai Stainless Steel Co., Ltd. và Baosteel Desheng Stainless Steel Co., Ltd. – đã cùng nhau nộp đơn yêu cầu khởi xướng rà soát cuối kỳ thuế chống bán phá đối với một số sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Vương quốc Anh, Hàn Quốc và In-đô-nê-xi-a. Các nhà xuất khẩu thép của Nhật Bản không nằm trong đối tượng yêu cầu rà soát.

Quyết định điều tra rà soát thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép không gỉ của Bộ Thương mại nhằm xác định tình trạng bán phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước có tái diễn



hay không nếu thuế chống bán phá giá chấm dứt. Kết luận cuối cùng sẽ được công bố trong thời hạn 12 tháng. Thời kỳ điều tra rà soát là từ ngày 1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Sản phẩm thuộc đối tượng rà soát bao gồm phôi thép không gỉ và thép không gỉ cán nóng dạng tấm hoặc cuộn, là thép hợp kim (trừ thép cán nguội) có hàm lượng cacbon không quá 1,2% theo trọng lượng và chứa ít nhất 10,5% crôm, có hoặc không có các nguyên tố khác.

**Sản phẩm được phân loại theo các mã HS sau của Trung Quốc:** 7218.91.00, 7218.99.00, 7219.11.00, 7219.12.10, 7219.12.90, 7219.13.12, 7219.13.19, 7219.13.22, 7219.13.29, 7219.14.12, 7219.14.19, 7219.14.22, 7219.14.29, 7219.21.00, 7219.22.00, 7219.23.00, 7219.24.10, 7219.24.20, 7219.24.30, 7220.11.00, 7220.12.00.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ My steel (mysteel.net)*

## Trung Quốc tăng lượng nhập khẩu thịt lợn từ Nga gần gấp 4 lần vào tháng 6 trong nỗ lực đa dạng hóa nguồn cung để tăng cường an ninh lương thực

Dữ liệu từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GAC) cho thấy nước này đã nhập khẩu 1.346 tấn sản phẩm thịt lợn từ Nga trong tháng 6, gấp 4 lần con số của tháng 5. Cụ thể, Trung Quốc đã nhập khẩu từ Nga 870,27 tấn thịt lợn đông lạnh và 475,83 tấn nội tạng lợn đông lạnh trong tháng 6 so với 269,56 tấn thịt lợn đông lạnh và 80,76 tấn nội tạng lợn đông lạnh trong tháng 5.

Về giá trị, nhập khẩu thịt lợn đông lạnh và nội tạng lợn đông lạnh của Nga trong tháng 6 đạt 27,34 triệu nhân dân tệ (3,76 triệu USD), gần gấp 4 lần mức 6,79 triệu nhân dân tệ trong tháng 5.

Sau 15 năm gián đoạn, Trung Quốc đã dỡ bỏ lệnh cấm nhập khẩu từ Nga thịt lợn và các phụ phẩm từ lợn do liên quan đến dịch tả lợn châu Phi vào tháng 9 năm 2023. Lô hàng thịt lợn Nga đầu tiên đến Trung Quốc vào tháng 4 năm nay.

Ông Sergey Dankvert, người đứng đầu cơ quan quản lý nông nghiệp Nga cho biết xuất khẩu thịt lợn của Nga sang Trung Quốc có thể đạt 15.000 tấn vào năm 2024, thậm chí lên tới 100.000 tấn.

Sự gia tăng sản phẩm thịt lợn từ Nga diễn ra vào thời điểm Trung Quốc đang tiến hành điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với thịt lợn từ EU.

Ngày 18/7/2024, Bộ Thương mại Trung Quốc ra thông báo về việc cơ quan điều tra nước này sẽ sử dụng phương pháp lấy mẫu trong vụ việc điều tra CBPG đối với thịt lợn EU, đồng thời cung cấp thêm thông tin chi tiết về kế hoạch lấy mẫu và kết quả lấy mẫu sơ bộ đối với vụ việc CBPG liên quan đến thịt lợn và phụ phẩm từ lợn nhập khẩu từ EU. Vụ việc điều tra CBPG được khởi xướng theo yêu cầu của Hiệp hội Súc sản Trung Quốc vào ngày 6/6 đại diện cho ngành thịt lợn và phụ phẩm từ lợn của Trung Quốc.

Các nhà phân tích Trung Quốc cho biết sự gia tăng nhanh chóng của các sản phẩm thịt lợn nhập khẩu từ Nga là tín hiệu tích cực khi nước này chọn đa dạng hóa nguồn nhập khẩu trong bối cảnh nỗ lực tăng cường an ninh lương thực. Theo các phương tiện truyền thông, Trung Quốc hiện có 21 nguồn nhập khẩu, trong đó Nga và Bỉ trở thành những nguồn nhập khẩu mới nhất vào năm 2024.

Năm 2023, Trung Quốc nhập khẩu khoảng 3,5 tỷ USD sản phẩm thịt lợn và khoảng một nửa đến từ EU. Dữ liệu từ GAC cho thấy Tây Ban Nha đã xuất khẩu thịt lợn trị giá 865,3 triệu USD sang Trung Quốc, chiếm khoảng 25% tổng lượng thịt lợn nhập khẩu của Trung Quốc năm 2023.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Global Time (globaltimes.cn)*

## Ấn Độ cần ngăn chặn các hành vi bán phá giá thép và xem xét lại Hiệp định thương mại tự do với khối ASEAN

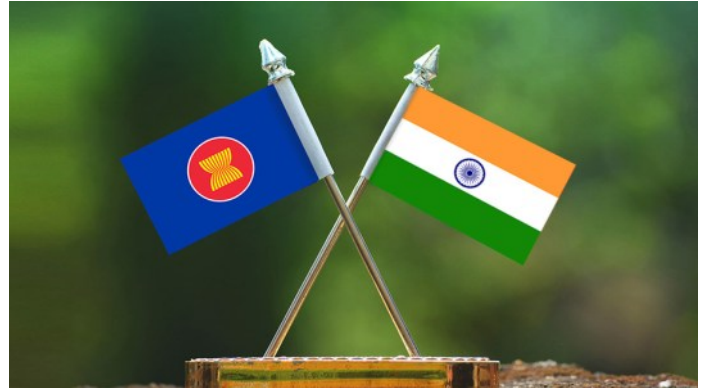
**A**n Độ cần đưa ra các hạn chế đối với việc nhập khẩu thép “có giá triệt tiêu đối thủ” và xem xét lại Hiệp định thương mại tự do (FTA) với khối ASEAN khi lượng nhập khẩu thép có giá thấp đang tăng mạnh, gây thiệt hại đến lợi nhuận của các nhà sản xuất trong nước.

Các nhà sản xuất thép ở Ấn Độ đang đầu tư vốn đáng kể để tăng năng lực sản xuất nội địa, kỳ vọng vào nhu cầu tăng trưởng được thúc đẩy bởi hoạt động phát triển cơ sở hạ tầng quy mô lớn của chính phủ Ấn Độ. Các công ty này đang tìm cách ngăn chặn thép nhập khẩu để bảo vệ khoản đầu tư của họ.

Ông Jayant Acharya - Giám đốc điều hành chung của Công ty thép JSW cho biết: “Nếu không có biện pháp ngăn chặn sự chuyển hướng thương mại không công bằng thông qua việc định giá triệt tiêu đối thủ, ngành thép sẽ khó có thể trang trải được khoản đầu tư này. Bởi nếu lợi nhuận của chúng tôi bị ảnh hưởng, thì đương nhiên khả năng đầu tư vốn cũng bị ảnh hưởng.”

Công ty thép JSW có công suất sản xuất thép nội địa lớn nhất tại Ấn Độ đã báo cáo lợi nhuận giảm trong quý 1 của năm tài chính Ấn Độ (từ tháng 4 đến tháng 6). Nguyên nhân chính khiến lợi nhuận giảm là do giá thép trong quý không tăng kể từ sau cuộc bầu cử quốc gia.

Theo dữ liệu của chính phủ do JPC công bố, Ấn Độ đã nhập khẩu 1,9 triệu tấn thép thành phẩm từ tháng



4 đến tháng 6, cao hơn 28% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu thép trong giai đoạn này giảm 36% so với cùng kỳ xuống 1,3 triệu tấn, khiến Ấn Độ trở thành nước nhập khẩu ròng hợp kim. Mức tiêu thụ thép của Ấn Độ trong quý là 35 triệu tấn. Như vậy, lượng nhập khẩu chiếm khoảng 5% lượng tiêu thụ trong nước.

Cục Bộ trưởng phụ trách ngành thép Jyotiraditya Scindia hồi đầu năm nay cho biết, việc Ấn Độ trở thành nước nhập khẩu ròng thép không phải là mối lo ngại lớn đối với Chính phủ, vì lượng nhập khẩu không đáng kể so với mức tiêu thụ.

Tuy nhiên, các nhà sản xuất thép cho rằng mặc dù khối lượng nhập khẩu có thể không cao nhưng hàng nhập khẩu rẻ hơn buộc các nhà máy trong nước phải giảm giá, làm biên lợi nhuận của họ bị sụt giảm.

Theo ông Jayant Acharya, “tất cả chúng ta đều biết rằng Trung Quốc có công suất thép dư thừa và họ đang tiếp tục sản xuất ở mức cao hơn, trong khi nhu cầu trong nước của họ thấp. Do đó, sản lượng bỏ





sung đang tìm đường thâm nhập vào thị trường quốc tế, trong đó có Ấn Độ.”

Theo dữ liệu được Công ty thép JSW chia sẻ trong bài thuyết trình với nhà đầu tư, xuất khẩu thép từng tháng của Trung Quốc đều cao hơn cùng kỳ của năm 2023 trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 6. Xuất khẩu của Trung Quốc đều vượt quá 8 triệu tấn mỗi tháng trong giai đoạn này, ngoại trừ vào tháng 2 với lượng xuất khẩu xấp xỉ 8 triệu tấn.

Ông Jayant Acharya cho biết: “Nhập khẩu thép từ Trung Quốc, Hàn Quốc và các nước ASEAN, đặc biệt là Việt Nam, là mối quan ngại chính. Có những quốc gia khác đã áp dụng các biện pháp chống bán phá giá (CBPG), bao gồm cả một số quốc gia có hiệp định thương mại tự do với chúng ta - các quốc gia được chúng ta miễn thuế nhập khẩu nhưng họ đã thực hiện một số biện pháp chống lại chúng ta. Vì vậy, cần phải được đánh giá lại những hiệp định thương mại tự do đó, đặc biệt là hiệp định với ASEAN.”

Ấn Độ có FTA với ASEAN, theo đó thép có thể được nhập khẩu mà không phải chịu bất kỳ khoản thuế nào.

Theo ông Jayant Acharya: “Có những quốc gia khác đã áp dụng các biện pháp và rào cản thương mại để đảm bảo rằng sự chuyển hướng thương mại không xảy ra. Trong khi đó ở Ấn Độ, chúng ta dễ bị thiệt hại vì chúng ta không áp dụng bất kỳ biện pháp thương mại nào.”

Vào tháng 7, Hoa Kỳ đã công bố các quy định mới theo đó các công ty xuất khẩu thép và một số sản phẩm khác sang Hoa Kỳ từ Mê-hi-cô phải chứng minh nguồn gốc của sản phẩm. Đây được coi là biện pháp nhằm ngăn chặn nhập khẩu thép chuyển hướng từ các nước như Trung Quốc. Hoa Kỳ đã áp thuế 25% đối với thép nhập khẩu từ Trung Quốc.

Vào tháng 5, các nước Mỹ La-tinh như Mê-hi-cô, Chi-lê và Bra-xin đã tăng thuế nhập khẩu thép. Liên minh Châu Âu đã áp dụng chế độ hạn ngạch thuế quan theo đó thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng đối với hàng nhập khẩu từ một quốc gia khi lượng nhập khẩu đạt 105% mức nhập khẩu trung bình từ khu vực địa lý đó trong những năm trước.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Livemint (livemint.com)*

## Nhập khẩu thép cán nóng vào thị trường Mê-hi-cô

### 1. Tình hình chung về nhập khẩu thép cán nóng từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Mê-hi-cô

Năm 2023, tổng trị giá nhập khẩu các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, cán nóng (chưa phủ, mạ hoặc tráng) vào Mê-hi-cô đạt 3,5 tỷ USD, cho thấy vai trò thiết yếu của thép cán nóng trong các ngành công nghiệp xây dựng, giao thông và sản xuất cơ khí tại quốc gia này. Trong đó, thép cán nóng chiếm 34,28% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn ngành, tương ứng với giá trị 1,2 tỷ USD. Đây là một phân khúc quan trọng trong ngành thép tại Mê-hi-cô, đáp ứng nhu cầu lớn từ các dự án hạ tầng cơ sở và công trình xây dựng quy mô lớn.

*Xu hướng nhập khẩu giai đoạn 2021–2023*

- Năm 2021: Tăng trưởng ấn tượng

Năm 2021, trị giá nhập khẩu thép cán nóng tại Mê-hi-cô đạt 1,36 tỷ USD, đánh dấu một bước tăng trưởng mạnh mẽ trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang từng bước phục hồi sau đại dịch COVID-19. Nhu cầu tăng cao từ các dự án xây dựng và công nghiệp đã thúc đẩy kim ngạch nhập khẩu thép cán nóng tăng đáng kể.

- Năm 2022: Suy giảm đáng kể

Năm 2022 chứng kiến sự giảm sút trong kim ngạch nhập khẩu thép cán nóng, xuống còn 986,66 triệu USD, giảm hơn 27,45% so với năm trước. Sự suy giảm này phản ánh những thách thức lớn mà thị trường thép tại Mê-hi-cô phải đối mặt:

- Lạm phát và biến động kinh tế toàn cầu: Lạm phát kéo dài cùng với sự gia tăng chi phí sản xuất và vận chuyển đã ảnh hưởng đến giá thành và sức mua của các doanh nghiệp nhập khẩu.
- Gián đoạn chuỗi cung ứng: Các vấn đề trong chuỗi cung ứng toàn cầu, bao gồm việc tăng giá nguyên liệu thô và sự chậm trễ trong logistics, đã tác động tiêu cực đến việc nhập khẩu thép cán nóng.
- Năm 2023: Phục hồi tăng trưởng

Sang năm 2023, trị giá nhập khẩu thép cán nóng vào Mê-hi-cô đã phục hồi mạnh mẽ, đạt 1,2 tỷ USD, tăng 17,81% so với cùng kỳ năm trước đó. Sự hồi phục này được thúc đẩy bởi một số yếu tố tích cực:

- Nhu cầu từ ngành xây dựng và hạ tầng: Mê-hi-cô đẩy mạnh triển khai các dự án xây dựng quy mô lớn, tạo động lực tăng trưởng cho thị trường thép.
- Cải thiện chuỗi cung ứng toàn cầu: Từ cuối năm 2022, sự ổn định trở lại của chuỗi cung ứng và logistics đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu thép cán nóng.
- Chính sách thương mại linh hoạt: Chính phủ Mê-hi-cô đã điều chỉnh một số chính sách thương mại để hỗ trợ nhập khẩu các nguyên liệu thiết yếu, trong đó có thép.

*Các yếu tố tác động đến thị trường thép cán nóng tại Mê-hi-cô*

- Biến động kinh tế toàn cầu

Tình trạng lạm phát kéo dài và chi phí nguyên liệu đầu vào tăng cao là một thách thức lớn đối với ngành thép. Các doanh nghiệp nhập khẩu tại Mê-hi-cô phải đối mặt với giá thép cao hơn, cùng với chi phí vận chuyển tăng, ảnh hưởng đến lợi nhuận và khả năng cạnh tranh.

- Nhu cầu từ ngành xây dựng và hạ tầng

Ngành xây dựng tại Mê-hi-cô, đặc biệt là các dự án giao thông và công trình công nghiệp, tiếp tục là động lực lớn cho thị trường thép cán nóng. Nhu cầu cao từ các dự án này đã tạo cơ hội lớn cho việc nhập khẩu thép chất lượng cao.

- Cạnh tranh quốc tế

Mê-hi-cô nhập khẩu thép cán nóng từ nhiều quốc gia lớn, bao gồm Việt Nam, Trung Quốc, Hàn Quốc, và Nhật Bản. Sự cạnh tranh không chỉ về giá mà còn về chất lượng sản phẩm đã tạo nên môi trường kinh doanh khốc liệt trong ngành thép.

*Triển vọng dài hạn và cơ hội cho doanh nghiệp xuất khẩu*

- Triển vọng tăng trưởng

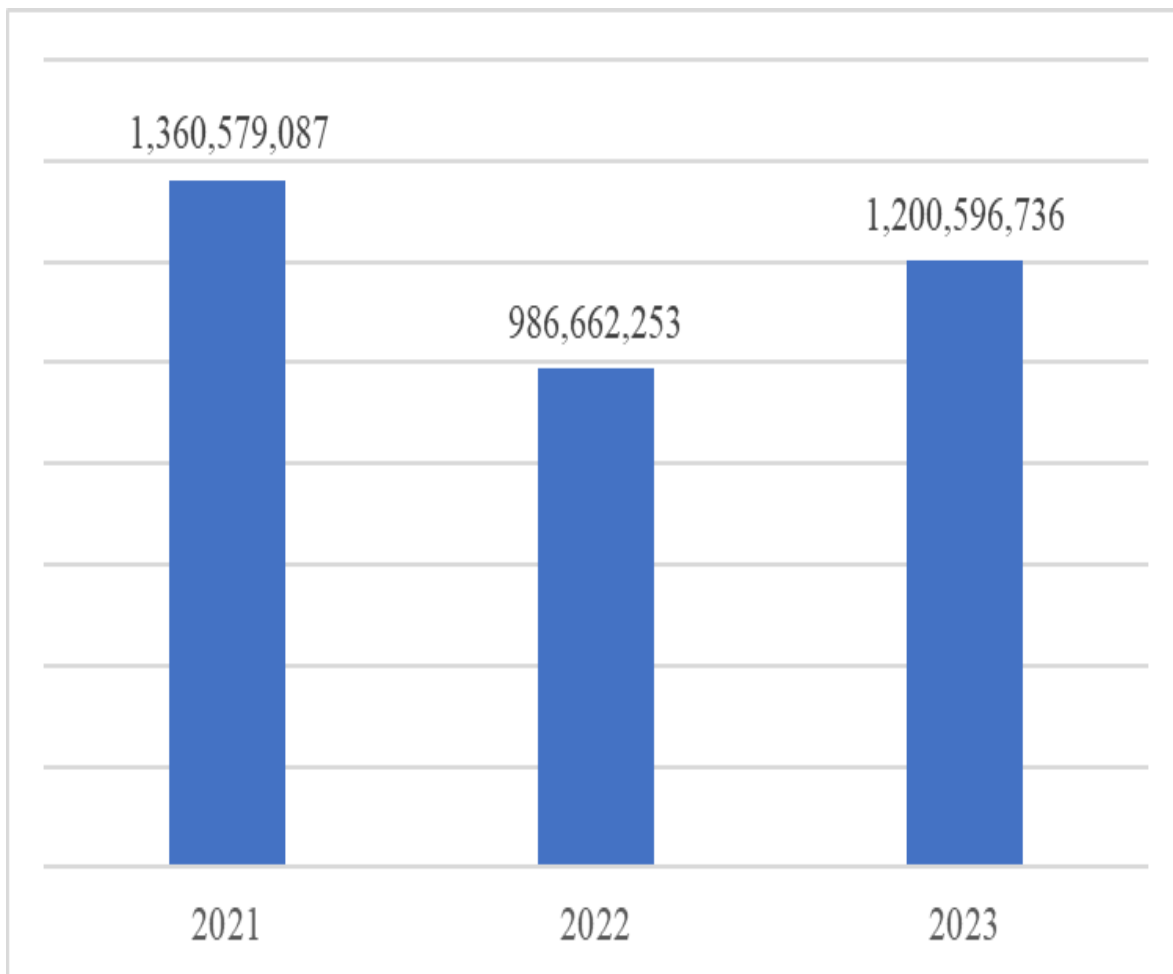
Thị trường thép cán nóng tại Mê-hi-cô có triển vọng tăng trưởng bền vững trong dài hạn nhờ vào:

- Sự phát triển của ngành xây dựng và hạ tầng: Với các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn như cầu đường, nhà ở và công trình công nghiệp, nhu cầu về thép cán nóng sẽ tiếp tục gia tăng.
- Xu hướng đô thị hóa: Quá trình đô thị hóa tại Mê-hi-cô đang thúc đẩy nhu cầu xây dựng và sản xuất, mở rộng tiềm năng cho ngành thép cán nóng.
- Khuyến nghị cho doanh nghiệp xuất khẩu
  - Đầu tư vào công nghệ sản xuất: Các doanh nghiệp cần nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của thị trường Mê-hi-cô, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh.
  - Kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu: Đảm bảo rằng nguyên liệu thép không đến từ các quốc gia bị áp thuế phặng vệ thương mại, nhằm tránh rủi ro điều tra chống lẩn tránh thuế.
  - Phát triển sản phẩm giá trị gia tăng: Tập trung vào các dòng sản phẩm thép cán nóng chuyên dụng hoặc có tính năng đặc biệt để gia tăng giá trị cạnh tranh.

Giai đoạn từ 2021 đến 2023 đã chứng kiến những biến động lớn trong thị trường thép cán nóng tại Mê-hi-cô, từ sự tăng trưởng mạnh mẽ đến suy giảm và phục hồi. Dù gặp phải nhiều thách thức, thị trường này vẫn duy trì tiềm năng lớn nhờ vào nhu cầu bền vững từ ngành xây dựng và phát triển hạ tầng. Các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam, nếu có chiến lược phù hợp, sẽ có cơ hội mở rộng thị phần và khẳng định vị thế tại Mê-hi-cô trong dài hạn.

## Tổng giá trị nhập khẩu thép cán nóng sang thị trường Mê-hi-cô từ 2020 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2022, Hoa Kỳ dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu thép cán nóng vào Mê-hi-cô, trị giá xuất khẩu của nước này đạt 319,41 triệu USD, chiếm tới 32,37% tổng thị phần. Nhật Bản là quốc gia đứng thứ 2 và có trị giá xuất khẩu sang Mê-hi-cô là 276,62 triệu USD. Trị giá xuất khẩu của 8 quốc gia xuất khẩu chính thép cán nóng sang thị trường Mê-hi-cô chiếm đến 95,06% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia khác ngoài top 8 chỉ đạt 48,72 triệu USD. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch nhập khẩu thép cán nóng của Mê-hi-cô tăng tới 17,82% so với cùng kỳ năm trước đó, giúp trị giá nhập khẩu thép cán nóng của quốc gia này đạt 1,2 tỷ USD. Hầu hết các quốc gia xuất khẩu chính sản phẩm này sang Mê-hi-cô đều có sự gia tăng về trị giá xuất khẩu ở mức tương đối cao trừ 3 quốc gia là Hàn Quốc, Việt Nam và Hà Lan. Ấn Độ là nước có sự tăng trưởng mạnh nhất lên đến 88,88% so với năm 2022, đạt 58,58 triệu USD. Ngoài Ấn Độ, Úc và Niu Di-lân cũng có sự tăng trưởng ấn tượng lần lượt là 61,61% và 59,82% so với năm 2022. Trị giá xuất khẩu của Hàn Quốc giảm mạnh nhất lên đến 26,95% so với cùng kỳ năm trước, chỉ đạt 98,52 triệu USD. Với sự tăng trưởng tốt lên đến 31,41% về tổng kim ngạch xuất khẩu thép cán nóng so với cùng kỳ năm 2022, giá trị xuất khẩu của Nhật Bản đã bám đuổi sát và chỉ thấp hơn Hoa Kỳ chưa đến 1 triệu USD.



## Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Mê-hi-cô năm 2022 &amp; 2023

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Mê-hi-cô	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK Mê-hi-cô	986.662.253	1.200.596.736	17,82		
Hoa Kỳ	319.417.980	404.267.046	20,99	32,37	33,67
Nhật Bản	276.624.255	403.302.881	31,41	28,04	33,59
Hàn Quốc	125.068.428	98.520.155	-26,95	12,68	8,21
Việt Nam	106.088.874	86.958.992	-22,00	10,75	7,24
Hà Lan	80.603.913	68.829.765	-17,11	8,17	5,73
Ấn Độ	6.511.903	58.583.314	88,88	0,66	4,88
Úc	13.701.064	35.687.857	61,61	1,39	2,97
Niu Di-lân	9.923.188	24.698.546	59,82	1,01	2,06

Nguồn: IHS Markit

Trong 5 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu thép cán nóng sang Mê-hi-cô ghi nhận sự tăng trưởng về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép cán nóng của Mê-hi-cô 5 tháng đầu năm tăng 6,51% so với cùng kỳ năm trước đó. 2 thị trường xuất khẩu hàng đầu sang Mê-hi-cô là Hoa Kỳ và Nhật Bản có sự sụt giảm tương đối lớn về trị giá xuất khẩu. Hoa Kỳ giảm đến 61,66%, xuống chỉ còn 110,61 triệu USD, qua đó đánh mất vị trí dẫn đầu vào tay Nhật Bản mặc dù quốc gia này cũng giảm tới 34,15% tổng kim ngạch xuất khẩu thép cán nóng sang Mê-hi-cô. Trong các thị trường xuất khẩu chính sang Mê-hi-cô, Ấn Độ là quốc gia có sự sụt giảm mạnh nhất khi giảm đến 132,6% trị giá xuất khẩu so với cùng kỳ năm trước đó và chỉ đạt 4,28 triệu USD. Các quốc gia còn lại trong nhóm 8 thị trường xuất khẩu chính thép cán nóng sang Mê-hi-cô đều gia tăng về trị giá xuất khẩu, trong đó Việt Nam là nước có kim ngạch xuất khẩu gia tăng mạnh nhất lên đến 91,33% so với cùng kỳ năm trước đó, đưa quốc gia này lên vị thứ 3 về trị giá xuất khẩu với 103,81 triệu USD, bám đuổi sát Hoa Kỳ và Nhật Bản.

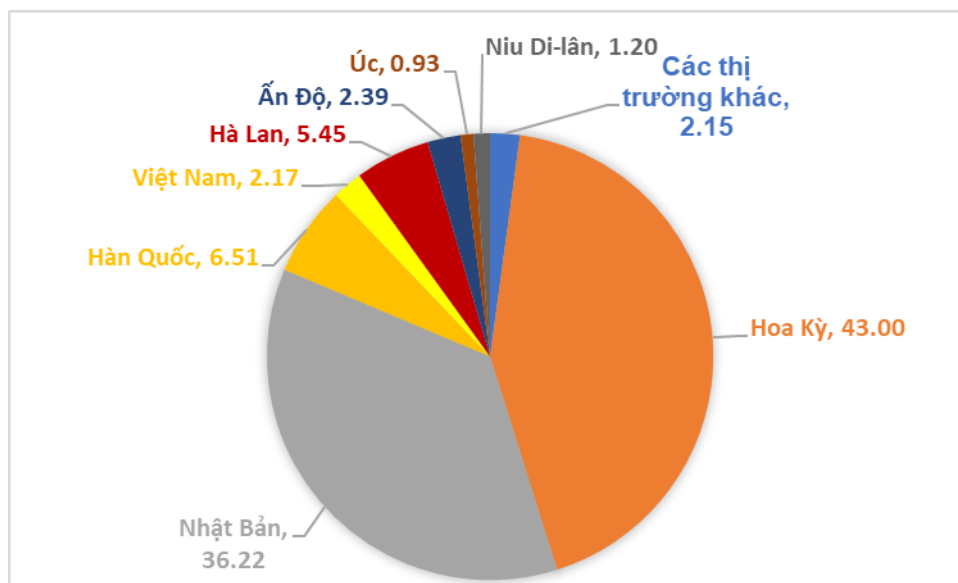
**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Mê-hi-cô 4T/2023 & 4T/2024**

Đơn vị: USD

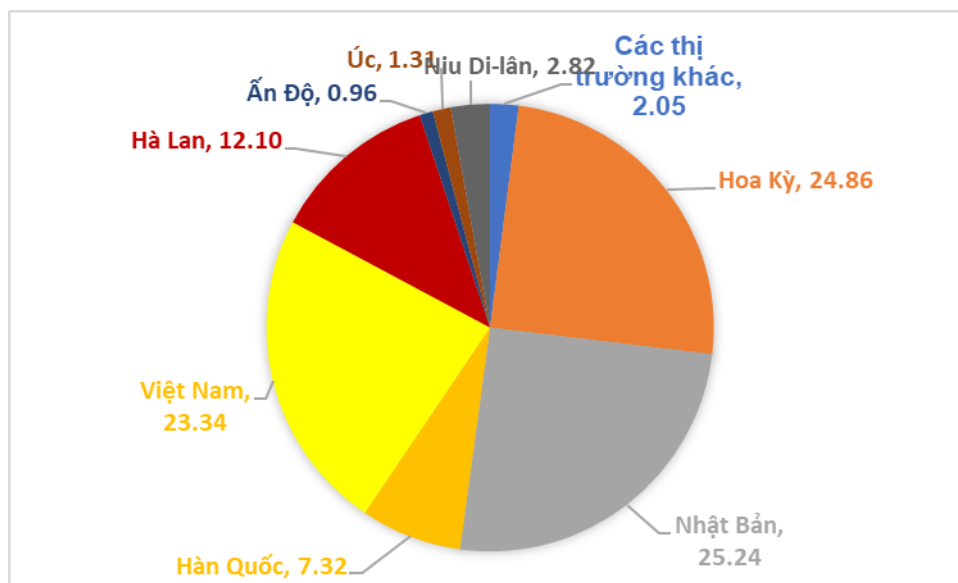
Nguồn cung ứng vào Mê-hi-cô	Trị giá NK 5T/2023	Trị giá NK 5T/2024	4T/2024 so với 5T/2023
Tổng NK Mê-hi-cô	415.888.111	444.846.615	6,51
Nhật Bản	150.615.641	112.269.974	-34,15
Hoa Kỳ	178.816.629	110.610.404	-61,66
Việt Nam	9.005.207	103.811.104	91,33
Hà Lan	22.653.283	53.824.144	57,91
Hàn Quốc	27.068.283	32.559.753	16,87
Niu Di-lân	4.978.289	12.541.884	60,31
Úc	3.854.952	5.842.366	34,02
Ấn Độ	9.959.856	4.281.899	-132,60

Nguồn: IHS Markit

Năm tháng đầu năm 2023, Hoa Kỳ dẫn đầu khi chiếm 43% tổng thị phần toàn ngành trong khi Nhật Bản xếp thứ 2 với thị phần là 36,22%. Sang đến đầu năm nay, thị phần của Hoa Kỳ và Nhật Bản đều giảm mạnh xuống còn lần lượt là 24,86% và 25,24%. Việt Nam là quốc gia có sự tăng trưởng ấn tượng nhất về thị phần lên đến 23,34% trong 5 tháng đầu năm nay so với 2,17% cùng kỳ năm trước đó. Hà Lan là quốc gia có sự tăng trưởng tốt về thị phần chỉ sau Việt Nam khi tăng đến 6,65% so với cùng kỳ năm trước đó, giúp quốc gia này tăng thị phần lên 12,10% trong 5 tháng đầu năm nay.

**Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Mê-hi-cô 5 tháng đầu năm 2023**

Nguồn: IHS Markit

**Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Mê-hi-cô 5 tháng đầu năm 2024**

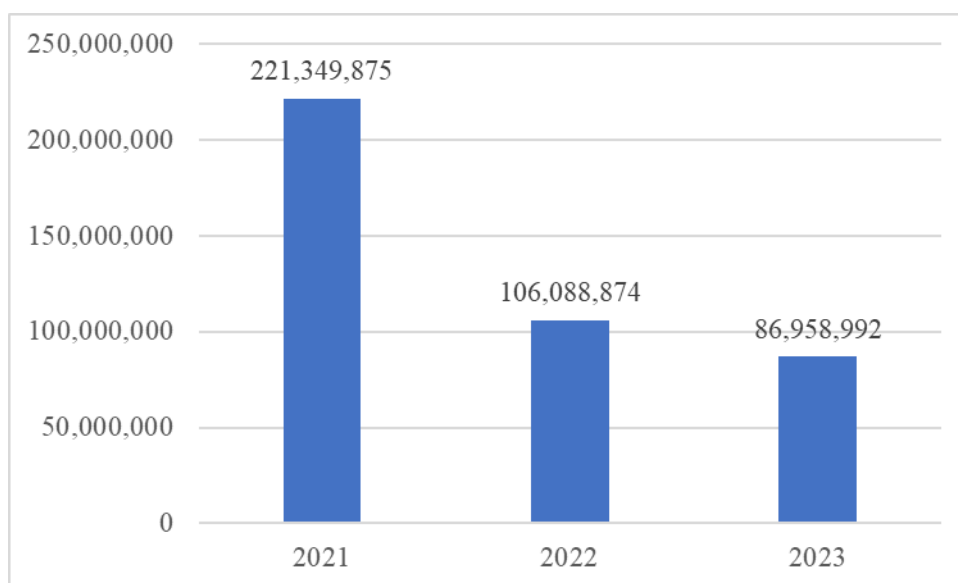
Nguồn: IHS Markit

**2. Tình hình nhập khẩu thép cán nóng vào Mê-hi-cô từ Việt Nam**

Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán nóng sang thị trường Mê-hi-cô lớn và thường có mặt trong 5 nước xuất khẩu chính. Năm 2021, Việt Nam đạt mức cao nhất về trị giá xuất khẩu thép cán nóng lên đến 221,34 triệu USD. Sang năm 2022, trị giá xuất khẩu của Việt Nam sụt giảm đáng kể chỉ còn bằng gần một nửa so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 106,08 triệu USD. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thép cán nóng của Việt Nam tiếp tục giảm xuống còn 86,95 triệu USD.

**Tổng trị giá xuất khẩu thép cán nóng của Việt Nam sang Mê-hi-cô từ năm 2020 đến 2023**

Đơn vị: USD

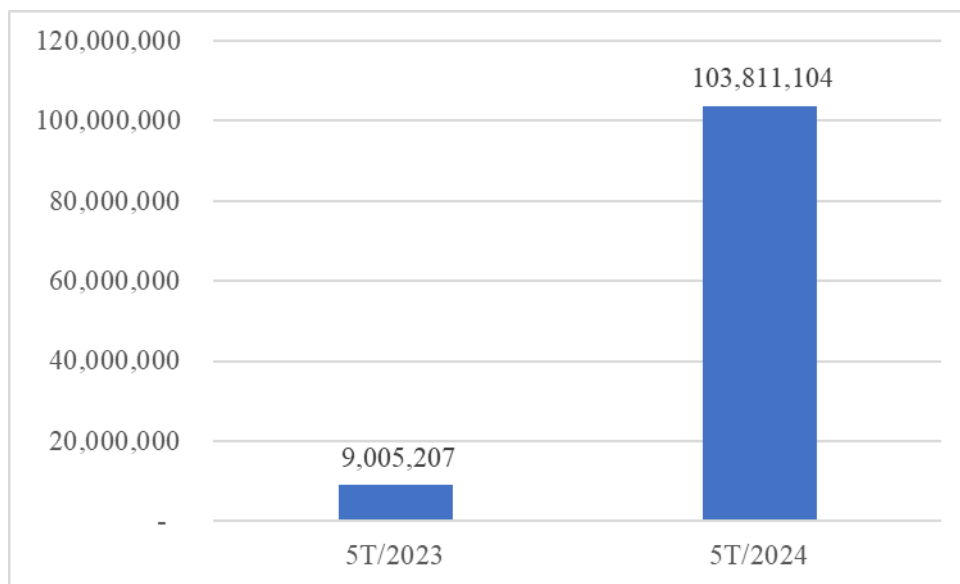


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 5 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép cán nóng của Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng mạnh khi trị giá xuất khẩu gia tăng lên đến 103,81 triệu USD so với con số khiêm tốn chỉ hơn 9 triệu USD của 5 tháng đầu năm 2023.

### Trị giá xuất khẩu thép cán nóng của Việt Nam sang Mê-hi-cô 4T/2023 và 4T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

### 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Mê-hi-cô là một trong những thị trường tiêu thụ thép lớn nhất tại khu vực Mỹ La-tinh. Với nền kinh tế công nghiệp hóa và nhu cầu ngày càng gia tăng từ các ngành xây dựng, giao thông và sản xuất, thép đóng vai trò thiết yếu trong việc đáp ứng các yêu cầu phát triển cơ sở hạ tầng và công nghiệp. Các sản phẩm thép nhập khẩu bao gồm thép mạ, thép cán nguội, thép không gỉ, và dây hàn đều có nhu cầu lớn từ các ngành công nghiệp của Mê-hi-cô.

Tuy nhiên, chính phủ Mê-hi-cô đã áp dụng hàng loạt biện pháp phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ các nhà sản xuất nội địa trước sự cạnh tranh từ hàng nhập khẩu có giá thành thấp hơn, đồng thời duy trì mức sản xuất bền vững của ngành thép trong nước.

#### *Biện pháp chống bán phá giá và trợ cấp*

Đến cuối năm 2023, Mê-hi-cô đang áp dụng **45 biện pháp chống bán phá giá** đối với các sản phẩm thép nhập khẩu từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ. Các quốc gia bị ảnh hưởng bao gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ma-lai-xi-a, Đài Loan và gần đây là Việt Nam.

Các biện pháp phòng vệ thương mại của Mê-hi-cô chủ yếu nhắm vào các sản phẩm thép có giá thành thấp hoặc có dấu hiệu cạnh tranh không công bằng do được trợ cấp hoặc bán phá giá. Trong bối cảnh này, Mê-hi-



-cô đã điều chỉnh chính sách thuế, áp dụng biện pháp điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp, nhằm bảo vệ ngành thép nội địa khỏi áp lực cạnh tranh từ hàng nhập khẩu.

Trước năm 2021, thép của Việt Nam xuất khẩu sang Mê-hi-cô không gặp phải các biện pháp phòng vệ thương mại nào. Trong giai đoạn này, doanh nghiệp thép Việt Nam đã tận dụng tốt cơ hội từ nhu cầu lớn của thị trường Mê-hi-cô, nhờ vào năng lực sản xuất mạnh mẽ, giá thành cạnh tranh và chất lượng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật quốc tế.

Kể từ năm 2021, mỗi năm Mê-hi-cô đã tiến hành điều tra và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với ít nhất một sản phẩm thép của Việt Nam:

- Năm 2021: Thép mạ bị điều tra và áp dụng biện pháp chống bán phá giá.
- Năm 2022: Thép cán nguội chịu thuế CBPG sau khi bị điều tra.
- Năm 2023: Dây hàn trở thành đối tượng của cuộc điều tra và bị áp thuế CBPG hoặc CTC.

Mỗi vụ việc không chỉ tạo ra áp lực lớn về chi phí thuế đối với doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam, mà còn làm giảm đáng kể khả năng cạnh tranh trên thị trường Mê-hi-cô. Sự gia tăng liên tục các vụ điều tra cho thấy Mê-hi-cô đang dần tập trung vào việc kiểm soát hàng thép nhập khẩu từ Việt Nam, đặc biệt là khi Việt Nam có kim ngạch xuất khẩu thép cao sang quốc gia này.

#### *Các sản phẩm thép có nguy cơ bị điều tra tiếp theo*

Theo các chuyên gia thương mại, một số sản phẩm thép của Việt Nam xuất khẩu sang Mê-hi-cô có nguy cơ trở thành đối tượng của các cuộc điều tra phòng vệ thương mại tiếp theo, bao gồm:

- Thép không gỉ: Với nhu cầu lớn trong ngành công nghiệp chế tạo và sản xuất, thép không gỉ Việt Nam đã ghi nhận mức tăng trưởng xuất khẩu cao sang Mê-hi-cô trong các năm gần đây.
- Thép cán nóng: Đây là một trong những dạng sản phẩm có kim ngạch xuất khẩu cao, dễ bị Mê-hi-cô chú ý trong các cuộc điều tra phòng vệ thương mại.
- Dây thép: Sản phẩm này có vai trò quan trọng trong ngành xây dựng và sản xuất cơ khí, đồng thời có lượng xuất khẩu lớn sang Mê-hi-cô.

#### *Thách thức đối với doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam*

- Áp lực từ các biện pháp phòng vệ thương mại

Các biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm thuế CBPG và CTC, làm tăng chi phí và giảm tính cạnh tranh của sản phẩm thép Việt Nam tại Mê-hi-cô. Doanh nghiệp xuất khẩu phải đối mặt với nguy cơ mất thị phần và giảm doanh thu nếu không có chiến lược ứng phó hiệu quả.

- Yêu cầu về nguồn gốc nguyên liệu

Một trong những rủi ro lớn đối với doanh nghiệp thép Việt Nam là việc sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ các quốc gia bị áp thuế CBPG, đặc biệt là Trung Quốc, để sản xuất các sản phẩm xuất khẩu sang Mê-hi-cô. Điều này dễ dẫn đến việc bị điều tra chống lẩn tránh thuế, làm giảm uy tín và tăng chi phí thuế đối với sản phẩm.

- Cạnh tranh quốc tế khốc liệt

Ngoài Việt Nam, Mê-hi-cô cũng nhập khẩu thép từ các nguồn cung cấp khác như Ma-lai-xi-a, Hàn Quốc và Nhật Bản, làm tăng áp lực cạnh tranh trên thị trường.

#### *Cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam*

- Tăng cường hiện diện tại Mê-hi-cô

Dù đối mặt với nhiều thách thức, doanh nghiệp thép Việt Nam vẫn có cơ hội củng cố vị thế tại Mê-hi-cô nhờ vào:

- Năng lực sản xuất mạnh: Việt Nam có khả năng cung cấp các sản phẩm thép chất lượng cao, đáp ứng tốt các nhu cầu của thị trường.
- Nhu cầu bền vững từ ngành xây dựng: Với sự phát triển của ngành xây dựng và sản xuất công nghiệp tại Mê-hi-cô, thép Việt Nam vẫn có tiềm năng tăng trưởng dài hạn.
- Đa dạng hóa thị trường

Mở rộng sang các thị trường Mỹ La-tinh khác như Brazil, Chile và Argentina là một giải pháp khả thi nhằm giảm phụ thuộc vào thị trường Mê-hi-cô.

#### *Chiến lược ứng phó cho doanh nghiệp Việt Nam*

- Kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu
- Truy xuất nguồn gốc: Đảm bảo rằng nguyên liệu sản xuất không có xuất xứ từ các quốc gia bị áp thuế CBPG hoặc CTC nhằm tránh rủi ro bị điều tra chống lẩn tránh thuế.
- Ưu tiên nguyên liệu trong nước: Tăng cường sử dụng nguyên liệu thép sản xuất trong nước để nâng cao tính minh bạch và giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu.
- Đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: Đầu tư vào công nghệ sản xuất hiện đại để đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng khắt khe của thị trường Mê-hi-cô.
- Phát triển sản phẩm giá trị gia tăng: Tập trung vào các ứng dụng sản phẩm thép có tính năng đặc biệt hoặc thiết kế riêng biệt để gia tăng giá trị cạnh tranh.
- Tăng cường hợp tác với cơ quan chức năng
- Phối hợp với Cục Phòng vệ Thương mại: Nhận sự hỗ trợ trong việc xử lý các vụ điều tra thương mại và phòng vệ thương mại.
- Tham gia hiệp hội ngành thép Việt Nam: Cùng chia sẻ thông tin và kinh nghiệm để xây dựng chiến lược ứng phó hiệu quả.

Ngành thép Việt Nam xuất khẩu sang Mê-hi-cô đang đối mặt với nhiều thách thức từ các biện pháp phòng vệ thương mại. Tuy nhiên, nếu các doanh nghiệp có chiến lược ứng phó hiệu quả, bao gồm kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, đầu tư vào chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa thị trường, ngành thép Việt Nam sẽ có tiềm năng duy trì và phát triển mạnh mẽ trong dài hạn.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo – Tổng hợp*